

Số: 374/QĐ-UBND

Bình Định, ngày 26 tháng 10 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng
Phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh Bình Định**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật ngày 20/6/2012;

Căn cứ Quyết định số 27/2013/QĐ-TTg ngày 19/5/2013 của Thủ tướng Chính phủ quy định về thành phần và nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng Phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật;

Căn cứ Quyết định số 42/2017/QĐ-TTg ngày 20/9/2017 của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 27/2013/QĐ-TTg ngày 19/5/2013 của Thủ tướng Chính phủ Quy định về thành phần và nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng Phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 113/TTr-STP ngày 25/10/2018,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng Phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh Bình Định.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 688/QĐ-UBND ngày 09/3/2016 của UBND tỉnh.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Tư pháp, Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Tư pháp;
- TT Tỉnh ủy;
- TT HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Lưu: VT, K2.



Trần Châu

QUY CHẾ
Tổ chức và hoạt động của Hội đồng
Phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh Bình Định
(Ban hành kèm theo Quyết định số 3141/QĐ-UBND ngày 26/10/2018
của UBND tỉnh Bình Định)

Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định chức năng, nhiệm vụ; cơ cấu tổ chức và hoạt động của Hội đồng Phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh (viết tắt là Hội đồng).

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy chế này áp dụng đối với thành viên, thư ký Hội đồng, cơ quan thường trực Hội đồng và cá nhân, tổ chức, cơ quan, địa phương có liên quan.

Điều 3. Chức năng, nhiệm vụ của Hội đồng

1. Chức năng của Hội đồng

Hội đồng có chức năng tư vấn cho UBND tỉnh về công tác phổ biến, giáo dục pháp luật (sau đây gọi tắt là PBGDPL); chỉ đạo tổ chức triển khai thực hiện công tác PBGDPL và huy động nguồn lực cho công tác PBGDPL trên địa bàn tỉnh.

2. Nhiệm vụ của Hội đồng

a) Xây dựng chương trình, kế hoạch PBGDPL trung hạn, dài hạn phù hợp với đối tượng, địa bàn và tình hình kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh; xác định nội dung pháp luật trọng tâm cần phổ biến gắn với nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh, xây dựng và thi hành pháp luật, kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật, cải cách thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh; tổ chức PBGDPL cho một số đối tượng đặc thù.

b) Đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động phối hợp PBGDPL trên địa bàn tỉnh; phối hợp tổ chức các hoạt động PBGDPL; lựa chọn nội dung PBGDPL phù hợp để giải quyết các vấn đề đột xuất, vướng mắc trong thực tiễn thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh.

c) Đề xuất các giải pháp tăng cường xã hội hóa hoạt động PBGDPL; huy động sự tham gia của các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân trong và ngoài nước trong việc thực hiện PBGDPL.

d) Hướng dẫn nội dung, hình thức tổ chức Ngày pháp luật Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam hằng năm trên địa bàn tỉnh.

đ) Tổng kết, đánh giá công tác PBGDPL trên địa bàn tỉnh trước khi trình UBND tỉnh;

e) Thực hiện các nhiệm vụ khác do UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giao.

Điều 4. Nguyên tắc làm việc của Hội đồng

1. Hội đồng làm việc theo nguyên tắc tập thể, quyết định các vấn đề quan trọng theo đa số; đề cao vai trò, trách nhiệm cá nhân của từng thành viên Hội đồng trong việc quyết định các vấn đề cụ thể được phân công.

2. Thành viên của Hội đồng có trách nhiệm tham gia các công việc thuộc thẩm quyền của Hội đồng, đồng thời có trách nhiệm triển khai thực hiện hiệu quả công tác PBGDPL thuộc lĩnh vực ngành, cơ quan, tổ chức mà thành viên đó là đại diện.

Điều 5. Phương thức hoạt động của Hội đồng

1. Hoạt động của Hội đồng được triển khai theo phương thức vừa bao quát, toàn diện và cụ thể, vừa phân công phụ trách từng mảng công việc theo đối tượng, lĩnh vực PBGDPL.

2. Hội đồng hoạt động theo chương trình, kế hoạch, đề án hoặc về một nội dung PBGDPL cụ thể do Hội đồng thông qua hoặc do UBND tỉnh giao.

3. Trên cơ sở kế hoạch, chương trình của UBND tỉnh, Hội đồng có trách nhiệm xây dựng kế hoạch cụ thể; chỉ đạo, hướng dẫn và thường xuyên kiểm tra, đôn đốc các đơn vị, tổ chức và Hội đồng Phối hợp PBGDPL của huyện, thị xã, thành phố và cơ quan, tổ chức khác về công tác PBGDPL trên địa bàn tỉnh.

Điều 6. Mối quan hệ giữa Hội đồng với các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh; Hội đồng Phối hợp PBGDPL của huyện, thị xã, thành phố và cơ quan, tổ chức khác trên địa bàn tỉnh

1. Hội đồng chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra hoạt động PBGDPL tại các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh; Hội đồng Phối hợp PBGDPL của huyện, thị xã, thành phố và cơ quan, tổ chức khác trên địa bàn tỉnh.

2. Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh; Hội đồng Phối hợp PBGDPL của huyện, thị xã, thành phố và cơ quan, tổ chức khác trên địa bàn tỉnh định kỳ 06 tháng, 01 năm báo cáo tình hình hoạt động PBGDPL của cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương mình về Cơ quan thường trực Hội đồng (Sở Tư pháp).

Chương II

CƠ CẤU TỔ CHỨC, NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN CỦA HỘI ĐỒNG

Điều 7. Cơ cấu tổ chức của Hội đồng

1. Chủ tịch, Phó Chủ tịch thường trực và Ủy viên Hội đồng.

2. Cơ quan thường trực và Ban Thư ký của Hội đồng.

Điều 8. Chủ tịch, Phó Chủ tịch thường trực và Ủy viên Hội đồng

1. Chủ tịch Hội đồng là 01 lãnh đạo UBND tỉnh.

2. Phó Chủ tịch thường trực là Giám đốc Sở Tư pháp.

3. Ủy viên Hội đồng là đại diện lãnh đạo các sở, ngành: Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Công an tỉnh, Cảnh sát Phòng cháy và chữa cháy tỉnh, Bộ đội biên phòng tỉnh, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban Dân tộc, Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Thông tin và Truyền thông, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, Sở Nội vụ, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Văn hóa và Thể thao, Sở Giao thông vận tải, Sở Công thương, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Y tế, Sở Tài chính, Sở Du lịch, Sở Ngoại vụ, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Xây dựng, Sở Kế hoạch và đầu tư, Thanh tra tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, Cục Thi hành án tỉnh, Đài Phát thanh và Truyền hình Bình Định.

Mời lãnh đạo các tổ chức: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Hội Cựu chiến binh tỉnh, Liên đoàn lao động tỉnh, Hội Nông dân tỉnh, Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh tỉnh, Hội Luật gia tỉnh, Đoàn Luật sư tỉnh, Hội Doanh nhân trẻ tỉnh.

Điều 9. Cơ quan thường trực và Ban Thư ký Hội đồng

1. Cơ quan thường trực Hội đồng là Sở Tư pháp. Giúp việc trực tiếp cho cơ quan thường trực Hội đồng là Phòng Phổ biến, giáo dục pháp luật - Sở Tư pháp.

2. Ban Thư ký Hội đồng gồm một số công chức đang công tác tại cơ quan Sở Tư pháp, Văn phòng UBND tỉnh, Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Thông tin và Truyền thông, Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy.

3. Ban Thư ký Hội đồng do Chủ tịch Hội đồng tỉnh quyết định thành lập.

Điều 10. Nhiệm vụ, quyền hạn của Chủ tịch Hội đồng

1. Phê duyệt chương trình, kế hoạch hoạt động hằng năm và văn bản khác của Hội đồng.

2. Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ của Hội đồng và chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh và Chủ tịch UBND tỉnh về hoạt động của Hội đồng.

3. Chỉ đạo chung hoạt động của Hội đồng, Phó Chủ tịch thường trực, Ủy viên, Cơ quan thường trực và Ban Thư ký của Hội đồng; điều hành, phân công nhiệm vụ cho Phó Chủ tịch thường trực và các Ủy viên Hội đồng; đôn đốc kiểm tra thực hiện các nhiệm vụ đã giao.

4. Triệu tập, chủ trì các phiên họp của Hội đồng.

5. Đề xuất Chủ tịch UBND tỉnh quyết định thành lập Hội đồng, bổ sung, thay thế các ủy viên Hội đồng; ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng.

6. Trình Chủ tịch UBND tỉnh, Bộ trưởng Bộ Tư pháp hoặc đề nghị cơ quan có thẩm quyền khen thưởng đối với tập thể, cá nhân có thành tích trong công tác PBGDPL; đề nghị xử lý đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nhiệm vụ PBGDPL theo quy định của Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật và các văn bản hướng dẫn thi hành.

7. Quản lý kinh phí và giải quyết các công việc khác thuộc nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng.

8. Định kỳ 06 tháng một lần (trừ trường hợp đột xuất), Chủ tịch chủ trì cuộc họp với Phó Chủ tịch thường trực, Ủy viên, Ban thư ký Hội đồng để đánh giá tình hình thực hiện công tác PBGDPL trong kỳ, triển khai thực hiện hoạt động PBGDPL thời gian tiếp theo; giải quyết công việc khác thuộc thẩm quyền của Hội đồng.

Điều 11. Nhiệm vụ, quyền hạn của Phó Chủ tịch thường trực Hội đồng

1. Giúp Chủ tịch Hội đồng thực hiện các công việc được giao quy định tại Điều 10 của Quy chế này.

2. Đôn đốc các Ủy viên Hội đồng tổ chức triển khai công tác PBGDPL theo chương trình, kế hoạch hoạt động của Hội đồng.

3. Thực hiện việc kiểm tra, hướng dẫn, đôn đốc công tác PBGDPL tại các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh.

4. Phối hợp với Giám đốc Sở Tài chính đề tham mưu UBND tỉnh quyết định cấp kinh phí làm việc và hoạt động của Hội đồng.

5. Quyết định thành lập đoàn kiểm tra bao gồm một số thành viên của Hội đồng và Ban Thư ký của Hội đồng để kiểm tra tình hình thực hiện công tác PBGDPL tại cơ quan, tổ chức, địa phương trên địa bàn tỉnh.

6. Đề nghị cơ quan, tổ chức có đại diện tham gia Hội đồng cử người thay thế Ủy viên Hội đồng.

7. Thực hiện các công việc khác do Chủ tịch Hội đồng phân công. Chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Hội đồng và trước pháp luật về việc thực hiện các nhiệm vụ được phân công.

Điều 12. Nhiệm vụ, quyền hạn của các thành viên Hội đồng

1. Ủy viên Hội đồng có trách nhiệm tham gia đầy đủ các hoạt động của Hội đồng. Ý kiến tham gia của ủy viên Hội đồng là ý kiến chính thức của cơ quan, tổ chức nơi công tác.

2. Ủy viên Hội đồng là Trưởng ban Ban Chỉ đạo công tác PBGDPL của sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh, có trách nhiệm thường xuyên kiện toàn tổ chức, ban hành Quy chế hoạt động, xây dựng chương trình, kế hoạch và triển khai công tác PBGDPL tại cơ quan, tổ chức theo kế hoạch của ngành cấp trên, UBND tỉnh, Hội đồng tỉnh và theo quy định của Luật PBGDPL, các văn bản hướng dẫn thi hành.

3. Ủy viên Hội đồng thực hiện nhiệm vụ do Chủ tịch Hội đồng phân công; đồng thời chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Hội đồng về các nhiệm vụ được phân công.

4. Ủy viên Hội đồng được cung cấp thông tin, tài liệu liên quan đến hoạt động của Hội đồng.

Điều 13. Nhiệm vụ, quyền hạn của Cơ quan thường trực Hội đồng

1. Chủ trì việc chuẩn bị các dự thảo chương trình, kế hoạch hoạt động và các văn bản khác của Hội đồng; tham mưu giúp Chủ tịch Hội đồng các biện pháp củng

cố, kiện toàn Thành viên, Ban Thư ký Hội đồng; quản lý kinh phí hoạt động của Hội đồng; dự kiến kế hoạch huy động kinh phí từ các nguồn khác để hỗ trợ cho công tác PBGDPL.

2. Phối hợp với các sở, ban, ngành, Mặt trận, đoàn thể tỉnh; cơ quan, tổ chức khác đóng trên địa bàn tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố để tổ chức các lớp tập huấn, hội thảo, hội nghị sơ kết, tổng kết công tác PBGDPL theo quyết định của Hội đồng.

3. Theo dõi, tổng kết tình hình triển khai thực hiện công tác PBGDPL của các cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương và tham mưu để Hội đồng báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh, Hội đồng Phối hợp PBGDPL của Trung ương.

4. Chuẩn bị nội dung, tổ chức các phiên họp và các hoạt động khác của Hội đồng; theo dõi việc thực hiện các kết luận của Hội đồng và định kỳ báo cáo Hội đồng.

5. Chịu trách nhiệm xuất bản Bản tin Tư pháp Bình Định; các ấn phẩm, tài liệu PBGDPL phục vụ cho hoạt động của Hội đồng.

6. Thực hiện các nhiệm vụ thường xuyên và đột xuất do Chủ tịch Hội đồng giao.

Điều 14. Nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Thư ký Hội đồng

1. Giúp Cơ quan thường trực thực hiện các công việc của Hội đồng, bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ giữa Hội đồng với các cơ quan, tổ chức, địa phương trong tỉnh. Đề xuất các nội dung, biện pháp nhằm đẩy mạnh công tác PBGDPL của Hội đồng.

2. Giúp Cơ quan thường trực xây dựng chương trình, kế hoạch phối hợp công tác PBGDPL 06 tháng, hàng năm trình Hội đồng.

3. Giúp Cơ quan thường trực đề xuất Hội đồng quyết định các nội dung PBGDPL trọng tâm, đột xuất và các biện pháp phù hợp nhằm đáp ứng yêu cầu của nhiệm vụ chính trị trong từng thời điểm.

4. Giúp Cơ quan thường trực tổng hợp, theo dõi và báo cáo Hội đồng về hoạt động phối hợp PBGDPL của các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh, Hội đồng Phối hợp PBGDPL các huyện, thị xã, thành phố; cơ quan, tổ chức khác đóng trên địa bàn tỉnh.

5. Giúp Cơ quan thường trực chuẩn bị nội dung tổ chức các phiên họp của Hội đồng.

6. Giúp Cơ quan thường trực trình UBND tỉnh, Bộ Tư pháp và cơ quan có thẩm quyền khen thưởng đối với tập thể, cá nhân có thành tích trong công tác PBGDPL; xử lý trách nhiệm đối với tập thể, cá nhân không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nhiệm vụ công tác PBGDPL.

7. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Hội đồng giao.

8. Được cung cấp thông tin, tài liệu liên quan đến hoạt động của Hội đồng.

Thư

9. Trưởng ban Ban Thư ký có trách nhiệm tổ chức các hoạt động của Ban Thư ký, phân công nhiệm vụ cho từng thành viên và chịu trách nhiệm trước Cơ quan thường trực và Chủ tịch Hội đồng về kết quả công tác của Ban Thư ký.

Điều 15. Trụ sở, con dấu và kinh phí hoạt động

1. Trụ sở của Hội đồng, Cơ quan thường trực và Ban Thư ký Hội đồng đặt tại Sở Tư pháp.

2. Chủ tịch Hội đồng sử dụng con dấu của UBND tỉnh; Phó Chủ tịch thường trực Hội đồng sử dụng con dấu của Sở Tư pháp.

Trưởng đoàn, Phó Trưởng đoàn kiểm tra, Thành viên Hội đồng tỉnh sử dụng con dấu cơ quan, tổ chức mình khi thực hiện nhiệm vụ kiểm tra công tác PBGDPL.

3. Kinh phí hoạt động của Hội đồng và Ban Thư ký Hội đồng tỉnh do UBND tỉnh cấp hàng năm trực tiếp về Cơ quan thường trực (Sở Tư pháp). Sở Tư pháp có trách nhiệm sử dụng kinh phí đúng mục đích, hiệu quả.

Điều 16. Khen thưởng

Hàng năm, Cơ quan thường trực Hội đồng phối hợp với Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh trình Chủ tịch UBND tỉnh quyết định khen thưởng cho các cá nhân, tập thể có thành tích tiêu biểu trong công tác PBGDPL.

Chương III HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG TỈNH

Điều 17. Phiên họp toàn thể của Hội đồng

1. Phiên họp toàn thể của Hội đồng được tiến hành thường kỳ 06 tháng một lần hoặc theo quyết định của Chủ tịch Hội đồng để giải quyết các vấn đề thuộc chức năng, nhiệm vụ của Hội đồng.

2. Trong trường hợp cần thiết tại phiên họp thường kỳ của Hội đồng có thể mời Chủ tịch Hội đồng Phối hợp PBGDPL của các huyện, thị xã, thành phố và một số sở, ngành, đoàn thể không phải thành viên của Hội đồng tham dự.

3. Trong trường hợp đặc biệt khi Hội đồng không họp, báo cáo, kết luận của Hội đồng được Chủ tịch hoặc Phó Chủ tịch thường trực Hội đồng ký ban hành trên cơ sở lấy ý kiến các thành viên Hội đồng bằng văn bản.

4. Kết luận của Hội đồng về các biện pháp hướng dẫn các cấp, các ngành và địa phương phối hợp thực hiện công tác PBGDPL là căn cứ để Hội đồng kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện công tác PBGDPL trên phạm vi toàn tỉnh.

Điều 18. Chế độ kiểm tra

1. Căn cứ vào kế hoạch PBGDPL hằng năm và kế hoạch kiểm tra công tác PBGDPL, Hội đồng tổ chức các cuộc kiểm tra đối với các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh, Hội đồng Phối hợp PBGDPL các huyện, thị xã, thành phố để nắm tình hình thực hiện công tác PBGDPL của đơn vị, địa phương; phát hiện những khó khăn,

vướng mắc và đề xuất các giải pháp tháo gỡ, điều chỉnh nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả của công tác PBGDPL.

2. Các thành viên của Hội đồng có trách nhiệm sắp xếp, bố trí thời gian tham gia Đoàn Kiểm tra theo kế hoạch.

3. Các đơn vị được kiểm tra có trách nhiệm chuẩn bị báo cáo bằng văn bản và gửi về Đoàn kiểm tra, chuẩn bị hồ sơ liên quan đến nội dung kiểm tra, sắp xếp thời gian, bố trí cán bộ chủ trì tiếp và làm việc với Đoàn kiểm tra.

Điều 19. Ban hành, gửi văn bản của Hội đồng

Văn bản của Hội đồng do Chủ tịch Hội đồng hoặc Phó Chủ tịch thường trực Hội đồng ký ban hành được Cơ quan Thường trực gửi đến các thành viên Hội đồng, các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh, cơ quan, tổ chức khác đóng trên địa bàn tỉnh; Hội đồng Phối hợp PBGDPL các huyện, thị xã, thành phố để phối hợp và chỉ đạo thực hiện.

Chương IV ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 20. Tổ chức thực hiện

1. Các thành viên Hội đồng, Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Mặt trận, các đoàn thể tỉnh; cơ quan, tổ chức khác đóng trên địa bàn tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố có trách nhiệm thực hiện Quy chế này.

2. Căn cứ Quy chế này, Hội đồng, Ban Chỉ đạo PBGDPL của sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh; cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh, Hội đồng Phối hợp PBGDPL các huyện, thị xã, thành phố xây dựng, ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng hoặc Ban Chỉ đạo phù hợp với tình hình cụ thể của cơ quan, tổ chức, địa phương.

3. Trong quá trình thực hiện, nếu có vấn đề phát sinh, vướng mắc, Cơ quan thường trực của Hội đồng có trách nhiệm tổng hợp, báo cáo Chủ tịch Hội đồng xem xét sửa đổi, bổ sung kịp thời./



Trần Châu